TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/DS-ST
Ngày: 29 - 8 - 2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh
2. Bà Đoàn Thị Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu *tham gia phiên toà:* Ông Vũ Đình Rư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2017/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 đường ĐVB, phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LBG – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông LHT– Chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý Pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng Kiểm soát Gian lận, Phòng thu hồi nợ Pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng dụng tiêu dùng – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV(Theo văn bản ủy quyền số 20/2017/UQ-CT ngày 09/2/2017).

Địa chỉ chi nhánh: Số 165-167-169 HN, phường NTB, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Ông LHTủy quyền lại cho ông DTT, sinh năm 1979 (Theo văn bản ủy quyền số 102/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 13/6/2017), có mặt.

Địa chỉ: Số nhà 544 đường CMTT, phường PT, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông NVH, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 4B, xã TL, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 - 5 - 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV - ông DTT trình bày:

Ngày 27/12/2014, ông NVH ký hợp đồng tín dụng số 20150110-802005-0021 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV (NHTV) vay số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng), với mức lãi suất 3,75%/tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, mục đích để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản đảm bảo.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông H có trách nhiệm thanh toán số tiền 33.387.000đ (gồm cả tiền gốc và tiền lãi), cụ thể:

+ Tiền gốc: 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng)

+ Tiền lãi: 12.287.000đ (Mười hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

+ Thời hạn trả chậm trong 26 tháng (26 kỳ) tức là đến ngày 14/3/2017 sẽ trả hết nợ. Theo đó 25 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.285.000đ (Một triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng); tháng cuối cùng trả 1.262.000đ (Một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng bắt đầu thực hiện vào ngày 13/02/2015.

Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho NHTV được 06 kỳ với số tiền 7.710.000đ (Bảy triệu bảy trăm mười nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 3.254.514đ, tiền lãi là 4.455.486đ. Kể từ ngày 11/3/2016 ông H không thanh toán bất cứ khoản tiền nào cho NHTV dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp để nhắc nhở.

Tổng số tiền gốc ông H còn nợ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV là 17.745.486đ (Mười bảy triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng).

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV yêu cầu ông NVH thanh toán số tiền nợ là 17.845.486đ (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng), không yêu cầu tính tiền lãi của khoản vay trong thời hạn vay mà chỉ yêu cầu tiền lãi phát sinh do chậm thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đến khi thanh toán hết nợ.

Ngân hàng chỉ yêu cầu một mình ông NVH có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, do ông H vay với mục đích tiêu dùng cá nhân nên không liên quan đến cá nhân khác.

Đối với ông NVH, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng để ông H thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự; đã tiến hành tống đạt, niêm yết các thông báo hoà giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử để tham gia phiên toà nhưng ông H đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật.
Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình còn bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông NVH

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông NVH đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa xét xử

lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông NVH theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV, thì quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, không có mục đích lợi nhuận được ký kết giữa các bên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung yêu cầu tranh chấp của đương sự:

Qua lời khai của đại diện nguyên đơn và những chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã đủ cơ sở xác định: Giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV và ông NVH có quan hệ hợp đồng tín dụng với nhau là đúng, Toà án đã căn cứ vào lời khai, các chứng cứ do đại diện nguyên đơn cung cấp và những tài liệu chứng cứ khác được Toà án thu thập theo thủ tục tố tụng dân sự làm căn cứ giải quyết vụ án.

Xét hợp đồng hợp đồng tín dụng số 20150110-802005-0021 ngày 27/12/2014 được ký kết giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV và ông NVH, theo đó Ngân hàng cho ông H vay số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng), lãi suất 3,75%/tháng, lãi và gốc được trả vào ngày 13 hàng tháng với phương thức 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.343.000đ (Một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng), tháng cuối cùng trả 1.317.000đ (Một triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng) là có thật. Ông H đã nhận đủ số tiền vay ngày 13/01/2015 theo phiếu phê duyệt của NHTV. Sau khi vay, ông H đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV được số tiền 7.710.000đ (Bảy triệu bảy trăm mười nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 3.254.514đ (Ba triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm mười bốn đồng), tiền lãi là 4.455.486đ (Bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng). Kể từ ngày 11/3/2016 đến nay ông H không thanh toán bất cứ khoản tiền gốc và lãi nào cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV nên ông H đã vi phạm hợp đồng đã ký kết giữa hai bên. Như vậy, số tiền gốc ông H còn nợ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV là 17.845.486đ (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng).

Về lãi suất: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV và ông NVH có thỏa thuận lãi suất là 45%/năm. Theo quy định tại khoản 1 Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005, lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, do vậy mức lãi suất 45%/năm của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV là vượt quá quy định pháp luật. Tuy nhiên, kể từ ngày vi phạm hợp đồng lẽ ra ông H phải tiếp tục chịu lãi suất theo quy định đến ngày xét xử sơ thẩm nhưng Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV chỉ yêu cầu ông H thanh toán tiền lãi chậm thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi ông H thanh toán hết nợ. Ghi nhận sự tự nguyện của NHTV không yêu cầu tính tiền lãi của khoản vay từ ngày 11/3/2016 đến ngày 29/8/2017.

Về tài sản bảo đảm: Khoản vay giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV và ông NVH là theo hình thức tín chấp, không có tài sản bảo đảm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ theo các Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV, buộc ông NVH phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 17.845.486đ (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh do chậm thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thanh toán hết nợ.

[4] *Về án phí*: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể như sau: 17.845.486đ x 5% = 892.274đ (Tám trăm chín mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi bốn đồng).

Nguyên đơn được trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV đối với ông NVH về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông NVH phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV số tiền 17.845.486đ (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV về việc không yêu cầu tính tiền lãi tiếp theo kể từ ngày vi phạm hợp đồng đến ngày xét xử sơ thẩm 29/8/2017.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông NVH phải nộp số tiền 892.274đ (Tám trăm chín mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên NHVNTV được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004452 ngày 16/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm, đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Bành Thị Thu Hà